

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH,
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 67/2019/HSST

Ngày: 29/11/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nho Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Dương Minh Ngọc

+ Bà Trần Thị Long

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Nguyễn Hữu Thúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2019/HSST ngày 05 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Văn S, sinh năm 1977; HKTT + chỗ ở: Khối A, thị trấn N, huyện N, tỉnh Quảng Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 5/12; Con ông: Võ Văn S1, sinh năm: 1948 và bà Lê Thị L, sinh năm: 1952; Gia đình bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con đầu trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa

- Nguyên đơn dân sự:

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ vận tải T

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1969, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Chí T, sinh năm 1987, chức vụ: Phó Giám đốc (vắng mặt).

Địa chỉ trụ sở: Số B, phường Y, Thành phố P, tỉnh Gia Lai.

+ Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại xuất nhập khẩu K.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đinh Thị K, sinh năm 1966, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: K, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định.

- Tổng công ty xây dựng công trình giao thông A

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Trung H, sinh năm 1986, chức vụ: Phó Giám đốc xí nghiệp thi công công trình C (vắng mặt).

Địa chỉ trụ sở: Số A, Phường T, Quận H, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn dân sự: Trần Thị Thanh Th, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khối C, Thị trấn N, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

- Người làm chứng:

+ Nguyễn Văn C1, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số E, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định.

+ Trịnh Minh T, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn A, xã P, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 16/3/2017, Võ Văn S (có giấy phép lái xe ô tô hạng C) điều khiển xe ô tô tải BKS: 92C-030.10 chở dăm gỗ keo từ Hiệp Đức về cảng Dung Quất - Quảng Ngãi. Đến khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường Km 1008+800 Quốc lộ 1A, thuộc thôn Diêm Phở, xã Tam Anh Nam, huyện Núi Thành. Lúc này xe ô tô do S điều khiển đi ở phần đường một chiều bên phải theo hướng Bắc - Nam, trên làn đường dành cho xe cơ giới sát với làn đường dành cho xe thô sơ với tốc độ khoảng 60 km/h. Phía trước cùng chiều trên cùng làn đường với xe ô tô do S điều khiển có xe đầu kéo BKS: 86C-017.27 kéo theo Sô-mô BKS: 86R-001.51 (xe này do bà Đinh Thị K, sinh năm: 1966, nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận đứng tên đăng ký chủ sở hữu) do ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1967, nơi cư trú: K, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định điều khiển, cùng lúc này xe ô tô khách BKS: 81B-003.91 (của Công ty TNHH Dịch vụ vận tải Trần Tiến, địa chỉ: 09B Nguyễn Trãi, P. Yên Đỗ, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai) do Trịnh Minh T, sinh năm: 1979, nơi cư trú: Thôn A, xã P, huyện Đ, tỉnh Gia Lai điều khiển lưu hành cùng chiều ở làn đường dành cho xe cơ giới sát với dải phân cách giữa đường. S thấy xe ô tô BKS: 81B-003.91 đang chạy để vượt lên xe ô tô đầu kéo nên S cho xe chuyển sang làn đường bên trái nối đuôi theo xe ô tô khách để cùng vượt lên xe ô tô đầu kéo. Khi xe ô tô khách đang song song với xe ô tô đầu kéo thì gặp tình huống bất ngờ nên Trịnh Minh T đập

phanh gấp. Do khoảng cách từ xe ô tô của S đến xe ô tô khách BKS: 81B-003.91 do T điều khiển ở phía trước khoảng 10m, S xử lý không kịp nên xe ô tô tải BKS: 92C-030.10 do S điều khiển tông vào đuôi xe ô tô khách BKS: 81B-003.91 và đẩy xe này vào dải phân cách cố định ở giữa đường (dải phân cách do Xí nghiệp thi công công trình CIENCO 5.5 quản lý), đồng thời xe ô tô do S điều khiển va chạm với xe ô tô đầu kéo BKS: 86C-017.27 kéo theo Sơmí rômóc BKS: 86R-001.51 gây tai nạn.

Hậu quả: Hư hỏng 03 xe ô tô và hư hỏng một đoạn bê tông dải phân cách cố định ở giữa đường.

Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Núi Thành kết luận:

- 01 xe ô tô khách giường nằm, nhãn hiệu THACO, số loại: KB126LSI, BKS: 81B-003.91, giá trị thiệt hại: 243.100.000 đồng.

- 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu DAEWOO, số loại 11T, BKS: 92C-030.10, giá trị thiệt hại: 8.700.000 đồng.

- 01 xe ô tô đầu kéo, nhãn hiệu FREIGHTLINER, số loại: ST120064ST, BKS: 86C-017.27 và Sơmí rômóc, nhãn hiệu: KCT, số loại: B43-CC-02, BKS: 86R-001.51, giá trị thiệt hại: 450.000 đồng.

- Cục bê tông dải phân cách giữa cố định đường Quốc lộ 1A, kích thước: Dài 12,3m; rộng 0,55m; mất phản quang và tấm chống chói. Giá trị thiệt hại: 9.703.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành đã trả các phương tiện liên quan cho chủ sở hữu.

Vấn đề dân sự: Đại diện Công ty TNHH Dịch vụ vận tải Trần T và đại diện chủ xe ô tô BKS: 86C-017.27 kéo theo Sơmí rômóc BKS: 86R-001.51 không yêu cầu bồi thường thiệt hại; Đại diện Tổng công ty xây dựng công trình giao thông A yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 9.700.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 55/CT-VKS ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Võ Văn S về tội: *“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”* theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Võ Văn S về tội: *“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”*; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Võ Văn S từ 09 đến 12 tháng tù, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Giao bị cáo Võ Văn S cho Ủy ban nhân dân thị trấn Núi Thành, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn S khai nhận: Vào khoảng 23 giờ 50 phút ngày 16/3/2017, bị cáo (có giấy phép lái xe ô tô hạng C) điều khiển xe ô tô BKS: 92C-030.10 lưu hành trên Quốc lộ 1A, ở phần đường một chiều bên phải theo hướng Bắc - Nam, trên làn đường dành cho xe cơ giới sát với làn đường dành cho xe thô sơ với tốc độ khoảng 60km/h. Khi đến đoạn đường Km 1008+800 Quốc lộ 1A thuộc thôn Diêm Phổ, xã Tam Anh Nam, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, bị cáo điều khiển xe chuyển sang làn đường bên trái để vượt lên xe ô tô phía trước. Do không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước nên đã tông vào đuôi xe ô tô khách BKS: 81B-003.91 do Trịnh Minh T điều khiển đang chạy trên cùng làn đường phía trước gây tai nạn. Hậu quả gây thiệt hại về tài sản với tổng giá trị thiệt hại theo định giá là 261.953.000 đồng.

[3]. Xét lời khai nhận của bị cáo Võ Văn S phù hợp với sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông lập ngày 17/3/2017, kết luận định giá tài sản, lời khai của người làm chứng cũng như phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận công khai tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Văn S phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, do vậy mọi công dân khi tham gia giao thông đều phải nghiêm chỉnh chấp hành Luật giao thông đường bộ để bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của mình và của người khác. Bị cáo khi điều khiển xe chuyển sang làn đường bên trái để vượt lên xe ô tô phía trước đã không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước nên đã tông vào đuôi xe ô tô khách BKS: 81B-003.91, hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ, gây ra hậu quả nghiêm trọng làm thiệt hại về tài sản 261.953.000 đồng, lỗi thuộc về bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ gây ra hậu quả

ng nghiêm trọng làm thiệt hại về tài sản mà còn tạo sự bất an cho người dân khi tham gia giao thông. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời đảm bảo tác dụng phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, sau khi gây tai nạn, bị cáo đã bồi thường cho nguyên đơn dân sự Tổng công ty xây dựng công trình giao thông A số tiền 9.700.000 đồng, nguyên đơn dân sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình đồng thời xét bị cáo có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng, có đủ các điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 60 Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục cũng đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 50.000.000 đồng mà bị cáo Võ Văn S đã nộp vào tài khoản của Công an huyện Núi Thành, trong đó bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại về tài sản cho Tổng công ty xây dựng công trình giao thông A số tiền 9.700.000 đồng nên trả cho Tổng công ty xây dựng công trình giao thông A số tiền 9.700.000 đồng và trả cho bị cáo Võ Văn S số tiền còn lại là 40.300.000 đồng từ số tiền 50.000.000 đồng mà bị cáo Võ Văn S đã nộp vào tài khoản số: 3949.0.9042536.000000 của Công an huyện Núi Thành tại kho bạc Nhà nước huyện Núi Thành; Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ vận tải Trần T, Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại xuất nhập khẩu K không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành đã trả lại xe ô tô tải 92C-030.10, xe ô tô khách 81B-003.91, xe ô tô đầu kéo 86C-017.27 kéo theo Sơmi rơmoóc 86R-001.51 cho các chủ sở hữu là phù hợp;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn S phạm tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202, điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: bị cáo Võ Văn S 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ Văn S cho Ủy ban nhân dân thị trấn Núi Thành, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: trả cho Tổng công ty xây dựng công trình giao thông A số tiền 9.700.000 đồng và trả cho bị cáo Võ Văn S số tiền còn lại là 40.300.000 đồng từ số tiền 50.000.000 đồng mà bị cáo Võ Văn S đã nộp vào tài khoản số: 3949.0.9042536.00000 của Công an huyện Núi Thành tại kho bạc Nhà nước huyện Núi Thành.

Về án phí: bị cáo Võ Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đối với nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Nho Hoàng

